

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo
trình độ thạc sĩ ngành Quản lý giáo dục của Học viện Quản lý giáo dục**

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT ngày 17 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quy định về kiểm định chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 685/QĐ-KĐCLGDTL ngày 04 tháng 7 năm 2025 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long về việc kiện toàn nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 713/QĐ-KĐCLGDTL ngày 07 tháng 7 năm 2025 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long về việc điều chỉnh nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục phiên 20 thẩm định kết quả đánh giá chất lượng 02 chương trình đào tạo Học viện Quản lý giáo dục;

Căn cứ hồ sơ thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản lý giáo dục của Học viện Quản lý giáo dục;

Căn cứ kết quả thẩm định của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục phiên họp thứ 20 ngày 30 tháng 7 năm 2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản lý giáo dục của Học viện Quản lý giáo dục. Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản lý giáo dục của Học viện Quản lý giáo dục đúng quy định hiện hành.

Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản lý giáo dục của Học viện Quản lý giáo dục sau thẩm định là: Số tiêu chí được đánh giá “Đạt” từ 4 điểm trở lên là 45 tiêu chí (chiếm 90%), trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí đạt yêu cầu (Chi tiết trong Phụ lục I kèm theo Nghị quyết này).

Điều 2. Kiến nghị Học viện Quản lý giáo dục cần thực hiện các nhóm giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản lý giáo dục (Chi tiết trong Phụ lục II kèm theo Nghị quyết này).

Điều 3. Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản lý giáo dục cho Học viện Quản lý giáo dục theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Học viện QLGD;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Đường



Phụ lục I

**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGÀNH QUẢN LÝ GIÁO DỤC
CỦA HỌC VIỆN QUẢN LÝ GIÁO DỤC**

(Kèm theo Nghị quyết số 63/NQ-HĐKĐCLGD ngày 08/8/2025
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1		3,67	2	66,67
Tiêu chí 1.1	4			
Tiêu chí 1.2	3			
Tiêu chí 1.3	4			
Tiêu chuẩn 2		4,00	3	100
Tiêu chí 2.1	4			
Tiêu chí 2.2	4			
Tiêu chí 2.3	4			
Tiêu chuẩn 3		3,67	2	66,67
Tiêu chí 3.1	4			
Tiêu chí 3.2	3			
Tiêu chí 3.3	4			
Tiêu chuẩn 4		4,00	3	100
Tiêu chí 4.1	4			
Tiêu chí 4.2	4			
Tiêu chí 4.3	4			
Tiêu chuẩn 5		4,00	4	80
Tiêu chí 5.1	4			
Tiêu chí 5.2	4			
Tiêu chí 5.3	3			
Tiêu chí 5.4	5			
Tiêu chí 5.5	4			
Tiêu chuẩn 6		4,14	7	100
Tiêu chí 6.1	4			
Tiêu chí 6.2	4			
Tiêu chí 6.3	4			
Tiêu chí 6.4	4			
Tiêu chí 6.5	4			
Tiêu chí 6.6	4			
Tiêu chí 6.7	5			

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 7		4,00	5	100
Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chuẩn 8		4,00	5	100
Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chuẩn 9		3,80	4	80
Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 9.2	3			
Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chuẩn 10		3,83	5	83,33
Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 10.3	3			
Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chuẩn 11		4,00	5	100
Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 11.4	4			
Tiêu chí 11.5	4			

Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
3,94	45	90



Phụ lục II

KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGÀNH QUẢN LÝ GIÁO DỤC CỦA HỌC VIỆN QUẢN LÝ GIÁO DỤC

(Kèm theo Nghị quyết số 63/NQ-HĐKĐCLGD ngày 08/8/2025
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

I. NHỮNG ĐIỂM MẠNH NỔI BẬT

Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo (CTĐT) trình độ thạc sĩ ngành Quản lý giáo dục của Học viện Quản lý giáo dục, giai đoạn 2019 - 2024 cho thấy có những điểm mạnh cần tiếp tục phát huy như sau:

1. Mục tiêu của CTĐT được xác định rõ ràng, phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn của Học viện và phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học quy định tại Luật giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra của CTĐT đã nêu được các thành phần cụ thể về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm đối với người học tốt nghiệp; được định kỳ rà soát, phản ánh được yêu cầu của các bên liên quan và ý kiến của các bên liên quan được sử dụng trong quá trình xây dựng chuẩn đầu ra của CTĐT.

2. Bản mô tả CTĐT có đầy đủ thông tin, được rà soát, điều chỉnh, cập nhật định kỳ theo kế hoạch của Học viện, được công bố công khai, phổ biến tới các bên liên quan. Toàn bộ đề cương các học phần trong CTĐT đầy đủ thông tin và cập nhật. Bản mô tả CTĐT và đề cương chi tiết các học phần được công bố công khai, phổ biến bằng nhiều hình thức khác nhau, các bên liên quan dễ dàng tiếp cận.

3. Chương trình dạy học được thiết kế dựa trên các yêu cầu của chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm. Tổ hợp các phương pháp giảng dạy, phương pháp học tập và các phương pháp kiểm tra đánh giá của các môn học/học phần trong chương trình dạy học về cơ bản phù hợp, góp phần đạt được chuẩn đầu ra. Chương trình dạy học có cấu trúc đảm bảo sự gắn kết và liên mạch giữa các học phần đại cương, cơ sở ngành và chuyên ngành, đảm bảo chương trình trở thành một khối thống nhất được bố trí hợp lý. Các học phần được sắp xếp logic, từ kiến thức chung đến kiến thức cơ sở, kiến thức ngành, chuyên ngành, thực hành, thực tế và được bố trí giảng dạy trong 2 năm. Chương trình dạy học được định kỳ rà soát/điều chỉnh, bổ sung và cập nhật, có tham khảo các CTĐT tiên tiến trong nước hoặc quốc tế đảm bảo tính linh hoạt và tích hợp.

4. Triết lý giáo dục của Học viện được tuyên bố chính thức, được công bố công khai, được phổ biến đến giảng viên và người học hiểu rõ và thực hiện. Các hoạt động dạy học được thiết kế theo trình tự logic, có các tổ hợp phương pháp giảng dạy đa dạng. Các học phần đều thiết kế hoạt động dạy - học thúc đẩy người học rèn luyện, học tập suốt đời. Toàn bộ đề cương chi tiết học phần của CTĐT đều mô tả rõ việc sử dụng các phương pháp dạy học/học tập phù hợp nhằm thúc đẩy việc rèn luyện các kỹ năng phân tích và giải quyết vấn đề, kỹ năng quản trị; nhấn mạnh đến hoạt động tự nghiên cứu/tự học nhằm hướng đến việc nâng cao khả năng học tập suốt đời cho học viên.

5. Các quy định về quy trình, kế hoạch đánh giá kết quả học tập của học viên được xây dựng và ban hành. Hình thức và phương pháp đánh giá trong mỗi học phần cụ thể được xác định rõ trong đề cương chi tiết học phần đã được phê duyệt. Các phương pháp và công cụ đánh giá kết quả học tập của học viên được thiết kế phù hợp với mục tiêu cần đánh giá và đo lường được mức độ đạt chuẩn đầu ra. Thời gian, hình thức, phương pháp, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi và các nội dung liên quan đến đánh giá và kết quả học tập của học viên được xác định rõ ràng, được công bố công khai và được phổ biến đến người học thông qua nhiều hình thức. Các phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập NH đa dạng phù hợp với quy định hiện hành. Các quy định về phản hồi kết quả đánh giá và khiếu nại điểm được công bố công khai đến giảng viên và học viên bằng nhiều hình thức. Việc khiếu nại về kết quả học tập của học viên được xử lý, giải quyết kịp thời, thỏa đáng.

6. Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên thực hiện CTĐT được quy hoạch, phát triển dựa trên Chiến lược phát triển Học viện và đề án vị trí việc làm, đáp ứng nhu cầu về đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng. Tỷ lệ giảng viên/người học của CTĐT đáp ứng yêu cầu theo quy định hiện hành. Khối lượng công việc của đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên được quy đổi được giám sát để cải tiến chất lượng hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Các tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn giảng viên để bổ nhiệm và điều chuyển được thực hiện theo các quy định Học viện, phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành. Năng lực của đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên được xác định, đánh giá. Nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của giảng viên, nghiên cứu viên được xác định. Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của giảng viên, nghiên cứu viên được xây dựng, triển khai thực hiện. Kết quả đào tạo, bồi dưỡng của giảng viên, nghiên cứu viên được giám sát, đánh giá. Việc quản trị theo kết quả công việc được Khoa thực hiện theo kế hoạch công tác năm học, thể hiện nhiệm vụ/công việc; khối lượng công việc, thời hạn thực hiện và hoàn thành; được đánh giá, phân loại theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ kể cả thi đua, khen thưởng. Các loại hình, số lượng sản phẩm nghiên cứu khoa học của giảng viên, nghiên cứu viên được quy định cụ thể, rõ ràng. Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên có nhiều đề tài nghiên cứu khoa học các cấp, có nhiều bài báo, công bố khoa học trên các tạp chí khoa học trong và ngoài nước. Chỉ số công bố khoa học đạt mức cao, đạt mức 2,09/giảng viên/năm.

7. Việc quy hoạch đội ngũ nhân viên được thực hiện dựa trên dự báo nhu cầu hỗ trợ hoạt động đào tạo, đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng. Đội ngũ nhân viên hỗ trợ đáp ứng yêu cầu công việc. Tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm được quy định rõ ràng, được phổ biến công khai bằng các hình thức khác nhau. Việc đánh giá phân loại công chức, viên chức và người lao động được hướng dẫn cụ thể được triển khai đánh giá năng lực, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đội ngũ nhân viên được thực hiện theo trình tự và các tiêu chí theo quy định. Hoạt động đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ hỗ trợ được thực hiện thường xuyên dựa trên nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của các phòng ban chức năng và các đơn vị hỗ trợ. Chất lượng, hiệu quả công việc của nhân viên được đánh giá làm

cơ sở để đánh giá phân loại kết quả viên chức, người lao động và thi đua khen thưởng hàng năm.

8. Chính sách tuyển sinh, tiêu chí tuyển chọn người học được quy định rõ ràng, phù hợp với quy định hiện hành; được công bố công khai. Hệ thống hỗ trợ người học được tổ chức với sự tham gia của Khoa chuyên môn, giảng viên thực hiện CTĐT, Phòng Quản lý đào tạo - Giáo dục chính trị và Công tác sinh viên, cán bộ phụ trách lớp và các đơn vị có liên quan. Hoạt động hỗ trợ việc làm được triển khai thông qua việc liên kết với các cơ sở giáo dục, cơ quan quản lý giáo dục để tổ chức thực tập, nghiên cứu thực tiễn và tăng cường kỹ năng nghề nghiệp. Môi trường học tập thân thiện; đảm bảo vệ sinh, an toàn; tạo tâm lý thoải mái và thuận lợi cho các hoạt động giảng dạy, học tập của giảng viên và người học.

9. Hệ thống phòng học, phòng làm việc và các phòng chức năng được bố trí hợp lý, có các trang thiết bị phù hợp, đáp ứng nhu cầu giảng dạy và học tập CTĐT. Tỷ lệ diện tích sàn trên người học đáp ứng quy định tại Thông tư số 01/2024/TT-BGDĐT. Thư viện được quản lý bằng phần mềm Libol, có giáo trình, tài liệu phục vụ CTĐT, được cập nhật theo đề xuất của hội đồng chuyên môn. Hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng cơ bản nhu cầu quản lý và tổ chức đào tạo, với hệ thống mạng LAN, wifi trong khuôn viên học viện, cùng một số phần mềm như thư viện điện tử, dạy - học trực tuyến đã được triển khai và sử dụng ổn định. Phần mềm kiểm tra trùng lặp đạo văn được sử dụng từ năm 2022, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu và học tập. Tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe và an toàn được xác định. Khuôn viên Học viện sạch sẽ, an ninh ổn định và có bố trí lối đi riêng dành cho người khuyết tật tại một số khu vực, góp phần đảm bảo sự tiếp cận và công bằng cho người học.

10. Hệ thống thu thập thông tin phản hồi về nhu cầu của các bên liên quan được thiết lập. Thông tin phản hồi và nhu cầu của các bên liên quan được thu thập, xử lý và sử dụng để thiết kế, phát triển chương trình dạy học. Quy trình thiết kế, phát triển CTĐT, chương trình dạy học được xây dựng, rà soát, đánh giá và cải tiến trên cơ sở các thông tư hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Việc đánh giá quá trình dạy học của giảng viên được thực hiện thông qua nhiều kênh khác nhau như: Dự giờ, ý kiến phản hồi của người học, giảng viên tự đánh giá. Học viện đã tổ chức các Hội thảo khoa học/seminar về dạy và học; một số kết quả nghiên cứu khoa học được chuyển tải vào nội dung giảng dạy của giảng viên và hoạt động học tập của người học. Chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích của thư viện, hệ thống công nghệ thông tin và các dịch vụ hỗ trợ khác được đánh giá và cải tiến. Học viện có các Báo cáo đánh giá hiệu quả cơ chế phản hồi trong các năm học từ 2018 - 2019 đến 2023 - 2024 và đã có những cải tiến về cơ chế phản hồi các bên liên quan.

11. Tỷ lệ thôi học của các khóa khá thấp và có xu hướng giảm đến 0%; thời gian tốt nghiệp trung bình của người học đã tốt nghiệp phù hợp với thiết kế và có xu hướng giảm; tỷ lệ phản hồi khảo sát rất cao dao động từ 86% đến 100%, trong đó 100% có việc làm trước khi nhập học; có một tỷ lệ khá được thăng tiến về chức vụ công tác (từ 10.13% đến 25.71%), từ 86.5% đến 100% xác định là có thăng

tiến về nghiệp vụ chuyên môn. 45% số học viên của CTĐT tham gia nghiên cứu khoa học dưới dạng các báo cáo tại Hội nghị khoa học dành cho người học hằng năm, công bố trên các ISBN. Học viện đã triển khai khảo sát mức độ hài lòng đối với CTĐT, các dịch vụ hỗ trợ, chất lượng khóa học và chất lượng người học tốt nghiệp.

II. KIẾN NGHỊ

Tuy nhiên, CTĐT còn những điểm tồn tại cần khắc phục (Chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài của đoàn Đánh giá ngoài). Trên cơ sở hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại phiên họp, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục kiến nghị Học viện cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp sau đây:

1. Lấy ý kiến rộng rãi từ các bên liên quan khi rà soát, điều chỉnh mục tiêu của CTĐT; lượng hóa, định hướng rõ ràng một số mục tiêu cụ thể, tạo điều kiện thuận lợi cho việc xây dựng chuẩn đầu ra; rà soát mục tiêu CTĐT phù hợp và bao quát đầy đủ các lĩnh vực và đúng định hướng nghiên cứu mà Học viện/Khoa đã xác định; rà soát, điều chỉnh, bổ sung chuẩn đầu ra của CTĐT, phân biệt rõ giữa chuẩn đầu ra kiến thức, kỹ năng và mức tự chủ và trách nhiệm để đo lường đánh giá được; mở rộng lấy ý kiến của các bên liên quan, tăng số phiếu thăm dò ý kiến dành cho mỗi nhóm đối tượng; tổ chức nhiều hội thảo, hội nghị, sinh hoạt chuyên đề riêng góp ý về chuẩn đầu ra của CTĐT.

2. Rà soát bản mô tả CTĐT, đề cương chi tiết học phần, hệ thống các ma trận đảm bảo thống nhất, phù hợp và chuẩn hóa; đa dạng hóa các hình thức công khai Bản mô tả CTĐT; rà soát, cập nhật một số đề cương chi tiết học phần của CTĐT; xác định mức đóng góp của các học phần vào chuẩn đầu ra của CTĐT; hướng dẫn thống nhất về thể thức, mẫu xây dựng đề cương chi tiết học phần; công bố và có hướng dẫn giải thích rõ về cấu trúc, nội dung của bản mô tả CTĐT để các bên liên quan, đặc biệt là người học hiểu rõ để thực hiện.

3. Thường xuyên khảo sát ý kiến phản hồi của các bên liên quan về chương trình dạy học và các học phần, đánh giá mức độ đóng góp của phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra đánh giá trong việc góp phần đạt chuẩn đầu ra; xây dựng đầy đủ đề cương chi tiết các học phần, xác định rõ mức độ đóng góp của học phần vào chuẩn đầu ra; thường xuyên lấy ý kiến của nhà tuyển dụng lao động, của học viên và cựu học viên để cập nhật, điều chỉnh nội dung các học phần; đánh giá đầy đủ và nhất quán về mức đóng góp của học phần vào chuẩn đầu ra của học phần với chuẩn đầu ra của CTĐT và rà soát/thiết lập ma trận kết nối giữa phương pháp giảng dạy với chuẩn đầu ra và kết nối phương pháp kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra; thường xuyên lấy ý kiến phản hồi của học viên sau khi tốt nghiệp và các đơn vị sử dụng lao động giúp cho việc điều chỉnh chương trình dạy học trình độ thạc sĩ ngành Quản lý giáo dục.

4. Thường xuyên giới thiệu/phổ biến rộng rãi triết lý giáo dục của Học viện và lấy ý kiến đóng góp của các bên liên quan ngoài Học viện; đánh giá mức độ thấm thấu triết lý giáo dục của giảng viên và học viên vào hoạt động dạy học trong

Học viện; tổ chức các hoạt động tổng kết, tập huấn, hội thảo về phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá; tăng cường các hoạt động ngoại khóa gắn với học phần; mở rộng hoạt động liên kết, giao lưu người học, cựu người học và nhà sử dụng lao động; thường xuyên giám sát các hoạt động tự học của người học, nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học và năng lực tự học; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ (AI) trong hoạt động dạy - học; đánh giá mức độ phù hợp, hiệu quả của phương pháp giảng dạy, phương pháp học tập để đạt chuẩn đầu ra của CTĐT; tăng thời lượng đào tạo online; rà soát, điều chỉnh một số học phần còn nặng về nghiên cứu lý thuyết.

5. Tập huấn cho giảng viên trong việc lựa chọn, thiết kế phương pháp kiểm tra đánh giá phù hợp với các học phần; sử dụng phần mềm quản lý đào tạo, xử lý kết quả kiểm tra đánh giá và phổ biến để tất cả các học viên nắm vững và thực hiện đúng kế hoạch và các quy định liên quan đến đánh giá kết quả học tập; cập nhật quy định/hướng dẫn ra đề thi, hình thức thi kết thúc học phần để đo mức độ phù hợp với đánh giá chuẩn đầu ra của học phần; xác định phương pháp kiểm tra đánh giá phù hợp với học phần, để đo được chuẩn đầu ra của học phần; phân tích phổ điểm cho các học phần và phương pháp thi; triển khai đánh giá độ tin cậy, độ giá trị của đề thi, chấm thi; xây dựng ma trận đề thi/câu hỏi thi với chuẩn đầu ra của học phần và giám sát công tác chấm thi; thực hiện hậu kiểm chặt chẽ, hiệu quả; thiết kế và thống nhất quy trình ra đề, nhân đề, tổ chức thi chấm thi đảm bảo độ giá trị, tin cậy và khách quan, chính xác trong đánh giá kết quả học tập; đầu tư nâng cấp phần mềm quản lý đào tạo, cung cấp số liệu và thông tin về kết quả học tập, tạo thuận lợi cho học viên tiếp nhận kết quả học tập, phản hồi và khiếu nại về kết quả học tập.

6. Rà soát chính sách thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên để thu hút được nhiều giảng viên, nghiên cứu viên, nâng cao số lượng giảng viên, nghiên cứu viên thực hiện CTĐT; đánh giá việc thực hiện Đề án vị trí việc làm cơ sở xây dựng tiêu chí tuyển dụng đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên, điều chỉnh, bổ sung hoặc xây dựng Đề án vị trí việc làm mới cho giai đoạn tiếp theo; xây dựng, ban hành bộ chỉ số đánh giá năng lực của giảng viên, nghiên cứu viên làm cơ sở đánh giá đầy đủ năng lực giảng dạy, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng; khảo sát lấy ý kiến giảng viên, nghiên cứu viên về nội dung, chất lượng, thời gian của các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức đánh giá hiệu quả nâng cao; xây dựng bộ chỉ số đánh giá hiệu quả thực hiện công việc KPIs, xác định mức điểm đánh giá cụ thể để đánh giá chính xác kết quả thực hiện công việc của giảng viên, nghiên cứu viên; đa dạng hoá loại hình nghiên cứu khoa học, triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học về lĩnh vực thiết kế, phát triển CTĐT, đổi mới phương pháp dạy và học và phương pháp kiểm tra đánh giá của chính CTĐT.

7. Khảo sát, phân tích, dự báo nhu cầu về đội ngũ nhân viên với từng vị trí việc làm cơ sở xây dựng lộ trình, kế hoạch thực hiện chiến lược, các kế hoạch tuyển dụng hàng năm; đánh giá việc thực hiện Đề án vị trí việc làm cơ sở xây dựng tiêu chí tuyển dụng đội ngũ nhân viên, điều chỉnh, bổ sung hoặc xây dựng Đề án vị trí việc làm mới cho giai đoạn tiếp theo; xây dựng, ban hành bộ chỉ số

đánh giá năng lực đội ngũ nhân viên làm cơ sở đánh giá đầy đủ năng lực giảng dạy, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ theo vị trí việc làm. Khảo sát lấy ý kiến đội ngũ nhân viên về nội dung, chất lượng, thời gian của các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức đánh giá hiệu quả sau đào tạo để làm cơ sở xây dựng kế hoạch cho phù hợp với định hướng phát triển nhân lực của Khoa/Học viện; xây dựng bộ chỉ số KPIs, xác định mức điểm đánh giá cụ thể để đánh giá chính xác kết quả thực hiện công việc của đội ngũ nhân viên hỗ trợ các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng.

8. Ban hành quy định/quy trình và đa dạng hóa các hình thức lấy ý kiến góp ý từ các bên liên quan nói chung và chính sách, tiêu chí, phương pháp tuyển sinh nói riêng; các ý kiến đóng góp cần được tổng hợp, phân tích theo đối tượng khảo sát để có thể khai thác được các thông tin hữu ích nhất; thường xuyên thu thập thông tin về nhu cầu nguồn nhân lực làm cơ sở để cập nhật, điều chỉnh chính sách tuyển sinh phù hợp; định hướng nghiên cứu của CTĐT cần được đưa vào thông báo tuyển sinh để giúp ứng viên có cái nhìn rõ ràng về định hướng học tập và nghiên cứu, từ đó thu hút đúng đối tượng phù hợp; ban hành các quyết định công nhận kết quả học tập và xếp loại học tập của người học theo từng học kỳ, năm học, bảo đảm tuân thủ quy định; đầu tư phần mềm quản lý đào tạo trình độ sau đại học nhằm số hóa và đồng bộ hóa cơ sở dữ liệu, hỗ trợ hiệu quả công tác quản lý học vụ, theo dõi tiến độ học tập, cảnh báo chậm tiến độ, bảo lưu, thôi học và các hoạt động liên quan khác; ban hành quy định/quy trình và đa dạng hóa các hình thức lấy ý kiến góp ý từ các bên liên quan trong các hoạt động của Học viện để cải tiến chất lượng; xác định rõ ràng trách nhiệm của các đơn vị trong việc thu thập và tiếp thu các ý kiến phản hồi; xây dựng các nội dung lấy ý kiến và các bên liên quan phù hợp với mục đích của hoạt động này, nhằm thu thập được các thông tin thực sự phù hợp và hữu ích cho việc cải tiến chất lượng.

9. Rà soát và điều chỉnh lại không gian làm việc cho giảng viên, đảm bảo diện tích và số chỗ ngồi làm việc riêng biệt theo quy định tại Thông tư số 01/2024/TT-BGDĐT; rà soát toàn bộ danh mục giáo trình, tài liệu bắt buộc trong đề cương chi tiết học phần của CTĐT trình độ thạc sĩ ngành Quản lý giáo dục, bổ sung đầy đủ các giáo trình còn thiếu; đầu tư nâng cấp phần mềm quản lý thư viện hiện tại nhằm đáp ứng các chức năng cơ bản và cần thiết như: Quản lý bạn đọc, thống kê lượt truy cập, truy xuất dữ liệu sử dụng học liệu, hỗ trợ mượn - trả tài liệu, xây dựng kế hoạch đầu tư bổ sung cho thư viện các thiết bị hiện đại hỗ trợ vận hành như thẻ từ, cổng kiểm soát RFID, hệ thống mượn/trả sách tự động và máy tra cứu tài liệu; thay thế hoặc nâng cấp các máy tính đã lỗi thời, bảo đảm cấu hình đáp ứng yêu cầu công việc, góp phần nâng cao hiệu quả giảng dạy và nghiên cứu khoa học; xây dựng và trang bị phòng học ngoại ngữ chuyên dụng (phòng Lab) với các thiết bị hỗ trợ nghe - nói hiện đại như tai nghe, micro, phần mềm học ngoại ngữ; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào tất cả các lĩnh vực quản trị, bao gồm cả quản lý nhân sự (quản lý cán bộ, viên chức và người lao động; quản trị công việc...) và hành chính văn phòng (hệ thống văn bản điện tử); khai thác các tính năng sẵn có của các phân hệ trên phần mềm Egov (trình văn bản,

giao việc, trao đổi thông tin); có các giải pháp khuyến khích giảng viên biên soạn, chuẩn bị bài giảng điện tử, học liệu để đẩy mạnh việc giảng dạy trên hệ thống phần mềm giảng dạy trực tuyến LMS; có kế hoạch đầu tư hệ thống phần mềm quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học nhằm nâng cao hiệu quả theo dõi, lưu trữ, tra cứu và tổng hợp số liệu về đề tài, công trình nghiên cứu; sớm triển khai phần mềm quản lý đào tạo đối với bậc sau đại học để nâng cao hiệu quả quản lý, đảm bảo tính thống nhất và tích hợp dữ liệu trong toàn hệ thống; rà soát thay thế các bình chữa cháy đã cũ, làm lại một số bảng tiêu lệnh và hướng dẫn phòng cháy chữa cháy tại các vị trí công cộng.

10. Rà soát quy định về công tác lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về CTĐT, chương trình dạy học; chú trọng thu thập thông tin yêu cầu về năng lực đáp ứng các vị trí việc làm khác nhau của bên sử dụng lao động và cựu người học làm cơ sở rà soát, điều chỉnh CTĐT, chương trình dạy học; xây dựng bộ chỉ số đánh giá hiệu quả của quy trình thiết kế và phát triển chương trình dạy học; ban hành quy định riêng về việc rà soát, đánh giá và hướng dẫn việc đánh giá kết quả học tập của người học để đảm bảo sự tương thích và phù hợp với chuẩn đầu ra; có chính sách, chế tài mạnh hơn để thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học của đội ngũ giảng viên trong lĩnh vực dạy và học đại học, các nghiên cứu về quản lý giáo dục có thể chuyển tải thành nội dung/chuyên đề giảng dạy và ban hành quy định/hướng dẫn việc ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học trong cải tiến chất lượng dạy và học; nâng cấp cơ sở hạ tầng hệ thống mạng và phần mềm quản lý, phần mềm đào tạo đáp ứng nhiệm vụ số hoá giáo dục đại học; tập huấn cho giảng viên và người học nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các bên liên quan trong việc phản hồi khảo sát; tiếp tục cải tiến quy trình xử lý và sử dụng thông tin phản hồi đảm bảo thông tin phản hồi được sử dụng hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng đào tạo.

11. Nâng cao chất lượng việc phân tích, đánh giá tỷ lệ thôi học, tốt nghiệp làm cơ sở cho các giải pháp hiệu quả giảm tỷ lệ người học thôi học, tăng tỷ lệ tốt nghiệp đúng và trước hạn; kết nối với người học tốt nghiệp và các nhà sử dụng lao động nắm bắt đầy đủ tình trạng và vị trí việc làm, khả năng tự lập nghiệp của người học tốt nghiệp để có những điều chỉnh cần thiết về CTĐT đáp ứng thị trường lao động; tiếp tục đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học trong người học, tăng tỷ lệ người học tham gia nghiên cứu khoa học, chú trọng mở rộng các loại hình hoạt động nghiên cứu khoa học của người học, tạo điều kiện cho học viên tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học, các giải thưởng nghiên cứu khoa học và tăng chi cho người học nghiên cứu khoa học đạt 3% tổng thu học phí; nâng cấp bộ tiêu chí đánh giá năng lực người học tốt nghiệp sát hợp với chuẩn đầu ra CTĐT để có những khảo sát đánh giá khoa học, khách quan về chất lượng người học tốt nghiệp và từ đó có những đáp ứng tích cực và hiệu quả hơn trong việc cải tiến, nâng cao chất lượng CTĐT.

Trên đây là những kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục với 11 nhóm giải pháp, Học viện cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài của đoàn Đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch với những giải pháp cụ thể và triển khai thực hiện cải tiến chất lượng chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành

Quản lý giáo dục của Học viện. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục), Học viện cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng chương trình đào tạo gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long theo quy định hiện hành./.